

**THÔNG BÁO**  
**Hướng dẫn sản xuất đầu vụ Hè Thu 2026**

Thực hiện Thông báo hướng dẫn số 53/TB-CCTTBVTV ngày 9/5/2026 của Chi cục Trồng trọt Bảo vệ thực vật thành phố Đà Nẵng. Đến nay, lúa vụ Đông Xuân 2025 - 2026 trên địa xã cơ bản đã thu hoạch xong, chỉ còn một ít diện tích sản xuất lúa muộn bông lúa vẫn còn xanh. Theo kế hoạch chung của thành phố Đà Nẵng, vụ Hè Thu 2026 sẽ xuống giống trà đầu vào giữa, cuối tháng 5/2026. Để vụ sản xuất Hè Thu 2026 đạt kết quả cao, hạn chế sự tác động của điều kiện ngoại cảnh và sinh vật gây hại, Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công hướng dẫn một số nội dung như sau:

**1. Công tác chuẩn bị, lịch thời vụ và cơ cấu giống vụ Hè thu 2026**

*a. Làm đất, vệ sinh đồng ruộng:* Các địa phương khuyến cáo người dân khẩn trương thu hoạch lúa Đông Xuân 2025 - 2026 còn lại; thu hoạch đến đâu, tiến hành vệ sinh đồng ruộng, cày ải, phơi ruộng đến đỏ, nhằm cải tạo đất, đồng thời hạn chế nguồn sâu bệnh tồn lưu trên đồng ruộng và cắt đứt vòng đời phát sinh của sinh vật gây hại.

*b. Công tác tổ chức ra quân diệt chuột:* Để đảm bảo sản xuất Hè Thu 2026 đạt kết quả cao các thôn cần phải tổ chức diệt chuột sớm, diệt ngay từ đầu vụ khi chưa gieo sạ. Các thôn triển khai vận động nông dân ra quân diệt chuột và duy trì diệt chuột suốt cả vụ thực hiện theo Thông báo số 17/TB-TTCUDVSNC ngày 11/05/2026 của Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

*c. Thời vụ và cơ cấu giống lúa vụ Hè Thu 2026:*

- Bố trí lúa trở từ ngày 25/7/2026 đến 10/8/2026, trở tập trung từ ngày 30/7 đến ngày 05/8/2026, thu hoạch xong trước ngày 05/9/2026, chậm nhất là 10/9/2026 để tránh mưa lũ vào cuối vụ, đồng thời để đảm bảo năng suất, sản lượng lúa. Tùy theo thời gian sinh trưởng của từng giống lúa, bố trí lịch gieo sạ cụ thể như sau:

- Từ ngày 20/5 - 25/5/2026: Sử dụng nhóm giống chủ lực có thời gian sinh trưởng từ 95 - 105 ngày. Gồm các giống: ĐT100, Hà Phát 3, TBR225, Bắc Thịnh, ĐB18, TBR97, HG12, BC15 và VNR10.

- Từ ngày 25/5 - 05/6/2026: Sử dụng nhóm giống có thời gian sinh trưởng dưới 95 ngày. Gồm các giống ML232, Đài thơm 8, TBR87, QC03, PY10, HG244 và VN121, Q.Nam 9, Hương Châu 6, Hương thơm số 1 (HT1) và PC6.

### **Lưu ý chung:**

- Thành phố không chủ trương sử dụng giống dài ngày (TGST trên 105 ngày đối với vụ Hè Thu như Xi23,DS1, BC15). Người sản xuất ở các vùng cao và một số địa phương vẫn còn tập quán sử dụng giống dài ngày, lúa lai, nếp,...; căn cứ vào thời gian sinh trưởng của từng giống, bố trí gieo sạ trước hoặc bắc mạ để cấy, cho lúa trổ theo khung thời vụ nêu trên. Ngay từ đầu vụ cần lưu ý bón phân chuồng, phân kali để giúp cây lúa tăng khả năng chống chịu thời tiết bất lợi.

- Đối với diện tích lúa thu hoạch muộn trong vụ Đông Xuân (sau ngày 05/5/2026), chỉ sử dụng nhóm giống có TGST ngắn (dưới 95 ngày) để gieo sạ nhằm giúp đất có thời gian phục hồi, giải độc,...và đảm bảo thời vụ chung của thành phố.

### **2. Áp dụng kỹ thuật gieo sạ:**

- Áp dụng gói kỹ thuật “1 phải 5 giảm” để tăng hiệu quả sản xuất lúa, hạn chế ô nhiễm môi trường, giảm phát thải khí gây hiệu ứng nhà kính trong đó chú ý thực hiện một số biện pháp sau:

+ Phải sử dụng giống đảm bảo chất lượng, giống cấp xác nhận hoặc nguyên chủng.

+ Giảm lượng giống gieo sạ: Lượng giống sạ cho 01 sào (500 m<sup>2</sup>): Sạ hàng: 1,0 - 1,2 kg (lúa lai), 2,0 - 2,5 kg (lúa thuần). Sạ lan (vãi): 2,0 - 2,5 kg (lúa lai), 3,0 - 3,5 kg (lúa thuần).

+ Giảm lượng phân đạm hóa học hợp lý: Lượng bón 8 - 10 kg urê/sào đối với giống có TGST ngắn ngày, 10 - 12 kg urê/sào đối với giống có TGST trung ngày và lúa lai (đã tính quy đổi lượng đạm của các loại phân khác thay urê); tập trung bón ở lần thúc 1 và 2, bón đòng không vượt quá 2 kg urê/sào.

+ Giảm sử dụng thuốc BVTV: Thường xuyên thăm đồng để kịp thời phát hiện các đối tượng sinh vật gây hại và có biện pháp xử lý thích hợp. Chỉ sử dụng thuốc BVTV khi có nguy cơ bị sinh vật gây hại nặng, lây lan diện rộng.

+ Giảm lượng nước tưới (Tưới nước tiết kiệm): Các công trình thủy lợi không đảm bảo nước tưới cho làm đất đầu vụ. Cần đắp bờ giữ nước mưa để làm đất, gieo sạ. Vào vụ, thực hiện tưới “ướt - khô xen kẽ” để giúp đất thông thoáng, rễ lúa ăn sâu, huy động tốt dưỡng chất, chống đổ ngã và giảm được lượng nước tưới. Cách tưới “ướt - khô xen kẽ” như sau: Giữ đủ nước (2 - 3 cm) từ khi lúa mọc mầm đến bón thúc lần 1, sau đó để ruộng tự khô và tưới lại trước khi bón thúc lần 2, sau đó tiếp tục để ruộng tự khô đến khi nứt nhẹ (nứt chân chim) thì cho nước vào ruộng từ 3 - 5 cm, tiếp tục làm như vậy cho đến khi lúa bắt đầu làm đòng. Từ lúc làm đòng, giữ nước thường xuyên trong ruộng đến lúc vào

chắc. Rút nước để khô ruộng trước khi gặt 10 ngày, vừa hạn chế đổ ngã, lại dễ thu hoạch.

### **3. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa**

- Đối với những vùng bấp bênh có nguy cơ thiếu nước tưới: Thực hiện triệt để việc chuyển đổi sang một số cây trồng cạn như: cỏ, “ngô sinh khối” (làm thức ăn gia súc); mè, lạc, các loại đậu đỗ (đậu xanh, đậu đen,.. ), sắn, cây dược liệu... để tăng hiệu quả sản xuất và giảm lượng nước tưới.

### **4. Diệt ốc bươu vàng**

- Kết hợp với việc tổ chức ra quân diệt chuột cần tổ chức thu gom ốc bươu vàng và ổ trứng ở trên ruộng, ao, hồ, kênh mương, sông, suối... để tiêu diệt.

- Khi mật độ ốc trong ruộng quá cao, có thể sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật để diệt trừ. Lưu ý: Khi sử dụng thuốc trừ ốc, trong ruộng phải có nước (từ 3 - 5 cm) và giữ nước trong 3 ngày sau khi phun. Không trộn thuốc với giống lúa để tránh thuốc tiếp xúc với mầm lúa, có thể ảnh hưởng đến tỷ lệ nảy mầm và khả năng sinh trưởng phát triển của cây lúa.

Trên đây là một số nội dung hướng dẫn sản xuất lúa đầu vụ Hè Thu 2026, Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công đề nghị các Trưởng thôn, Ban Nhân dân thôn tăng cường chỉ đạo, đôn đốc hướng dẫn nông dân triển khai thực hiện hiệu quả./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND xã (Bc);
- Phòng Kinh tế xã (để biết);
- Trưởng thôn và Ban nhân dân thôn;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Thị Thương**